

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 35 /2022/HS-ST
Ngày 13- 05- 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Hiền
2. Bà Vũ Thị Hoà

Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 05 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 04 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo.

Đỗ Văn Q, Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 14 tháng 09 năm 1994 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai.

ĐKHKTT và nơi ở: Tổ 08, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Mạnh Quang (đã chết), con bà Hà Thị Thu. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, tại bản án số 163/2013/HSST ngày 10/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. 02 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt xử phạt Đỗ Văn Q 05 năm 06 tháng tù giam, đến nay đã được xoá án tích. Tại bản án số 72/2018/HS- ST ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt Đỗ Văn Q 01 năm 03 tháng tù giam về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” đến nay đã được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

Anh Chảo Lá N – sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn N, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 ngày 24/01/2022, Đỗ Văn Q đi bộ một mình tại khu vực đồi Thái Lào nhìn thấy trước cửa một lán xây dựng có dựng 03 chiếc xe mô tô trong đó có 01 chiếc xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 24B1- 068.20 màu sơn đen bạc đang cắm chìa khoá điện, không có người trông coi Đỗ Văn Q nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe để bán lấy tiền tiêu sài. Đỗ Văn Q dắt lùi chiếc xe trên ra đường rồi khởi động điều khiển đi về nhà lấy 01 chiếc cờ lê, 01 biển kiểm soát 24X1- 007.76 rồi điều khiển xe đi vào huyện Bát Xát để tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi Đỗ Văn Q dùng cờ lê tháo biển kiểm soát 24B1- 068.20 ném xuống sông Hồng rồi lắp biển kiểm soát 24X1- 007.76. Sau khi phát hiện mất chiếc xe trên anh Chảo Lá N đã đến công an phường C để trình báo. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày khi Đỗ Văn Q đang tìm nơi để tiêu thụ tại xã Bản Qua, huyện Bát Xát thì bị công an phường C, thành phố L phối hợp với công an xã Bản Qua, huyện Bát Xát kiểm tra hành chính, Đỗ Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cùng ngày công an phường C, thành phố L đã bàn giao cho Công an thành phố L để xử lý theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 05 ngày 26/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố L đã xác định giá trị tài sản bị xâm hại: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen bạc không có biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng có giá trị là 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Vật chứng thu giữ của Đỗ Văn Q gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen bạc gắn biển kiểm soát 24X1- 007.76, số khung Y100561; số máy: 0850611 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6 màu xám đen; số IMEI 1: 351709100131086; IMEI 2: 351710100131084; 01 cờ lê bằng kim loại; 01 giấy phép lái xe số: 1000209126014 mang tên Đỗ Văn Q; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.070.000 (Một triệu không trăm bảy mươi nghìn) đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại trong vụ án này là anh Chảo Lá N. Ngày 01/03/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã ra quyết định xử lý vật chứng số 02, trả lại cho anh Chảo Lá N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade không có biển kiểm soát, màu đen bạc, số máy: 0850611; số khung: Y100561 đã qua sử dụng. Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác về dân sự và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với biển kiểm soát: 24X1- 007.76 Đỗ Văn Q khai nhận nhặt được trước đó, quá trình điều tra xác định của anh Đỗ Xuân Trường trú tại xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình là chủ sở hữu chiếc biển kiểm soát trên. Tuy nhiên qua

điều tra tại xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không có ai là Đỗ Xuân Trường vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm rõ được khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với biên kiểm soát 24B1- 068.20, Đỗ Văn Q khai trên đường điều khiển xe từ thành phố L vào huyện Bát Xát để tìm nơi tiêu thụ Đỗ Văn Q đã tháo biên kiểm soát ném xuống sông Hồng, Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Cáo trạng số 29/KSĐT ngày 07/04/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Đỗ Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là khoản 1 điều 173 - Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Q phạm tội “ Trộm cắp tài sản” xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q với mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù giam.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01(một) Cờ lê bằng kim loại.

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J6, màu xám đen, số IMEI 1: 351709100131086; IMEI 2: 351710100131084, điện thoại bị xây xước, đã qua sử dụng; 01 (Một) Giấy phép lái xe số 100209126014 mang tên Đỗ Văn Q.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.070.000đ (Một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo để thi hành khoản tiền án phí, số tiền còn lại trả lại cho bị cáo Đỗ Văn Q.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đỗ Văn Q.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để kết luận ngày 24/01/2022 bị cáo Đỗ Văn Q đã thực hiện hành vi trộm cắp của anh Chảo Lá N 01 (Một) chiếc xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 24B1- 068.20 . Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173- Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước Tòa là hoàn toàn chính xác.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, chiếm đoạt tài sản của người khác mục đích để tiêu sài cho bản thân, bị cáo đã coi thường pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt. Bị cáo là người có nhân thân xấu tại bản án số 163/2013/HSST ngày 10/12/2013 của Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. 02 năm tù giam về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt xử phạt Đỗ Văn Q 05 năm 06 tháng tù giam, đến nay đã được xoá án tích. Tại bản án số 72/2018/HS- ST ngày 31/8/2018 của Toà án nhân dân thành phố L xử phạt Đỗ Văn Q 01 năm 03 tháng tù giam về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” đến nay đã được xoá án tích.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nhưng chưa gây thiệt hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về vật chứng vụ án gồm: 01(một) Cờ lê bằng kim loại xét không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp. Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J6, màu xám đen, số IMEI 1: 351709100131086; IMEI 2: 351710100131084, điện thoại bị xây xước, đã qua sử dụng; 01 (Một) Giấy phép lái xe số 100209126014 mang tên Đỗ Văn Q là tài sản và giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 1.070.000đ (Một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo, bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí vì vậy tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo công tác thi hành án, số tiền còn lại trả lại cho bị cáo Đỗ Văn Q là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Chảo Lá N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về trách nhiệm dân sự và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 09 (Chín) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 24/01/2022.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01(một) Cờ lê bằng kim loại.

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J6, màu xám đen, số IMEI 1: 351709100131086; IMEI 2: 351710100131084, điện thoại bị xây xước, đã qua sử dụng; 01 (Một) Giấy phép lái xe số 100209126014 mang tên Đỗ Văn Q.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/04/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 1.070.000đ (Một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo. Số tiền còn lại 870.000đ (Tám trăm bảy mươi nghìn đồng) trả lại cho bị cáo Đỗ Văn Q.

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/04/2022 giữa Công an thành phố và kho bạc nhà nước Lào Cai).

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Đỗ Văn Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKS thành phố
- THA dân sự;
- PV 27;
- CATP (2)
- Bị cáo; bị hại
- Lưu HS – TA, THA.

Đỗ Thị Thanh Hương